TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ **TỈNH KIÊN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **40**/2018/HS-ST
Ngày: 23/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hội

Bà Nguyễn Thị Thuỳ Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giangtham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vĩnh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Minh S (có mặt)

Sinh năm: 1983 tại Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Số nhà 25/21B đường N, phường VT, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số nhà 30/7/39 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đặng Văn U (đã chết) và bà Phạm Lệ H.

Vợ: Mai Thị Th; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 26/3/1999, bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 26/9/1999 chấp hành xong hình phạt, đã được xoá án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày: 19/10/2017.

Tại ngoại: Không.

- *Người làm chứng*:

+ Đinh Thị Ngọc H, sinh năm: 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 342/32 đường N phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

+ Lê Văn T, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 106 Quốc Lộ 80, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân bị cáo khai nhận bắt đầu sử dụng ma tuý đá vào khoảng tháng 11/2016, bị cáo đã mua ma tuý của tên Mạnh (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) ở khu vực thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tổng cộng 05 lần 05 bịch với tổng số tiền là 3.300.000 đồng (các lần này bị cáo chỉ sử dụng không có bán cho con nghiện). Do muốn có ma tuý sử dụng và bán để kiếm lời nên ngày 18/10/2017, bị cáo tiếp tục mua của tên Mạnh thêm 01 bịch ma tuý đá với giá 1.250.000 đồng. Sau khi có ma tuý, bị cáo đem về nhà chia nhỏ ra thành 05 bịch nhỏ và bán lại cho con nghiện, cụ thể:

- Vào khoảng 14 giờ ngày 18/10/2017, bị cáo bán cho Đinh Thị Ngọc H 01 lần 01 bịch ma tuý đá với giá 300.000 đồng; địa điểm giao ma tuý tại tiệm game bắn cá trên đường Chi Lăng thuộc phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá.

- Vào khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 19/10/2017, Đinh Thị Ngọc H tiếp tục gọi điện thoại cho Đặng Minh S hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 500.000 đồng, S đồng ý bán và hẹn H trước khu vực tiệm game Thành Tài thuộc lô 72-73 đường 3 tháng 2, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá để giao nhận ma túy. Trong lúc bị cáo đang bán ma tuý cho H thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Công an phường Vĩnh Bảo bắt quả

tang cùng vật chứng. Sau khi bị bắt, bị cáo tự nguyện giao nộp thêm 03 bịch ma tuý đang cất giấu trong người (bút lục số 01, 2, 41)

Như vậy bị cáo đã bán ma tuý cho H tổng cộng 02 lần 02 bịch với giá 800.000 đồng. Đến ngày 25/10/2017, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và tạm giam để điều tra (bút lục 33, 34, 45, 70, 71).

Bị cáo Đặng Minh S đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đặng Minh Sđủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

* Tại bản kết luận giám định số 645/KL-KTHS, ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 09):

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,1186 gam.

- Gói 2: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 03 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,2791 gam.

Methamphetaminelà chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số**: 31/CT.VKSNDTPRG ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Đặng Minh S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Đặng Minh S mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 02phong bì bằng giấy, màu trắng ký hiệu số 645/gói 1 và 645/gói 2 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến Lê văn Toàn và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen.

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 05/QĐ-VKSTPRG ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào phòng nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Đặng Minh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bản thân bị cáo bắt đầu sử dụng ma tuý vào khoảng tháng 11/2016 (loại ma tuý đá). Nguồn ma tuý bị cáo có được là do mua của tên Mạnh (chưa xác

định được nhân thân, địa chỉ) ở khu vực thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tổng cộng 05 lần 05 bịch với tổng số tiền là 3.300.000 đồng (các lần này bị cáo chỉ sử dụng không có bán cho con nghiện). Do muốn có ma tuý sử dụng và bán để kiếm lời nên ngày 18/10/2017, bị cáo tiếp tục mua của tên Mạnh thêm 01 bịch ma tuý đá với giá 1.250.000 đồng. Sau khi có ma tuý, bị cáo đem về nhà chia nhỏ ra thành 05 bịch nhỏ và bán lại cho con nghiện, cụ thể:

- Vào khoảng 14 giờ ngày 18/10/2017, bị cáo bán cho Đinh Thị Ngọc H 01 lần 01 bịch ma tuý đá với giá 300.000 đồng;

- Đến khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 19/10/2017 trong lúc bị cáo bán cho Đinh Thị Ngọc H 01 lần 01 bịch ma tuý đá với giá 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Sau khi bị bắt, bị cáo tự nguyện giao nộp thêm 03 bịch ma tuý đang cất giấu trong người.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Đặng Minh S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng, từ đó bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại để kiếm lời. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn thỏa mãn động cơ tư lợi cá nhân, bị cáo đã bất chấp mà lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định; nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm góp phần ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong đời sống xã hội.

Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm mọi hoạt động vận chuyển, sử dụng, tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy.

Nói đến ma túy là nói đến một hiện tượng xã hội rất phức tạp, nó tồn tại và phát triển qua nhiều giai đoạn khác nhau và tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội. Hay nói cách khác, tệ nạn ma túy đã trở thành thảm họa chung của nhân loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế - xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Đồng thời

còn làm tăng tội phạm và là cầu nối lan truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bên cạnh, nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội nhiều lần (bán ma tuý cho người nghiện 02 lần) nên bị cáo bị xét xử ở điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, ngày 26/3/1999, bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 26/9/1999 chấp hành xong hình phạt, đã được xoá án tích; sau đó tiếp tục phạm tội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự thú khai ra lần phạm tội trước đó mà chưa ai phát hiện; bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng, là tiền bị cáo bán ma tuý trước đó để tịch thu sung quỹ nhà nước và tự nguyện giao nộp thêm 03 bịch ma tuý đang cất giấu trong người để tịch thu, tiêu huỷ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; từ nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên có thể quyết định thêm Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 cho bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu 01 phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công vệc nhất định từ một năm đến năm năm", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 04 bịch ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen, bị cáo đã sử dụng pH tiện này để phạm tội và thiết bị này vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

+ Đối với số tiền 800.000 đồng, trong đó 500.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang, 300.000 đồng bị cáo tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Mạnh đã bán trái phép chất ma túy cho Đặng Minh S, hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Riêng Đinh Thị Ngọc H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã chuyển hồ sơ về địa pH để xử lý theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hộivề việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14;Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Toà án nhân dân tối cao; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Đặng Minh S

Phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma tuý”.

Xử phạt: Đặng Minh S mức án – 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù; tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 19/10/2017) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì bằng giấy, màu trắng ký hiệu số 645/gói 1 và 645/gói 2 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng

kiến Lê Văn Toàn và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen.

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 05/QĐ-VKSTPRG ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THÀNH ĐỨC

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ.